

Số 08/CBTT-MBN

Bắc Ninh, Ngày 27 tháng 4 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh
 - Mã chứng khoán: MBN
 - Trụ sở chính: số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
 - Điện thoại: 0222.3821691 Fax: 0222.3811570
 - E-mail: moitruongdothibacninh@mail.com
 - Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thế Tuấn
 - Điện thoại: 0904247977 Fax: 0222.3811570
 - Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
- Nội dung thông tin công bố: Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh trân trọng công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty ngày 27/4/2021 tại đường dẫn <http://moitruongdothibacninh.com.vn> chuyên mục Quan hệ cổ đông/Thông tin chung.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ;
- Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Nguyễn Thế Tuấn

Số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

- Tên tổ chức** : Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh
- Địa chỉ trụ sở chính** : Số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp** : số 2300181671 đăng ký lần đầu ngày 14/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 16/10/2019
- Thời gian họp** : - Bắt đầu lúc 7 giờ 30, ngày 27/4/2021
- Kết thúc lúc 10 giờ 30, ngày 27/4/2021
- Địa điểm họp** : Trung tâm văn hoá Kinh Bắc, đường Kinh Dương Vương, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
- Chương trình và nội dung họp** : theo chương trình được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua (được đính kèm theo biên bản này)

A. KHAI MẠC

Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh thực hiện nghi thức và tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự, gồm:

I. Thành phần tham dự

- Đại biểu khách mời.
- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty
- Các cổ đông/đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh trong danh sách cổ đông chốt ngày 30/3/2021;

II. Báo cáo tính hợp pháp của Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Cảnh - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, cụ thể:

- Tổng số cổ đông công ty 375 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 5.750.000 cổ phần.

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự tính đến 8 giờ 15 ngày 27/4/2021 là 334 cổ đông. Trong đó: Số cổ đông trực tiếp tham dự: 81 người; Số cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự: 253 người.

- Tổng số cổ phần của các cổ đông và được ủy quyền tham dự là: 5.678.754 cổ phần, trong tổng số 5.750.000 cổ phần của công ty, chiếm 98,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty, Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh đủ điều kiện tiến hành.

III. Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Ông Ngô Minh Châu - Chủ tịch HĐQT giới thiệu đề thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tọa: 05 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ đoàn chủ tọa
1	Ngô Minh Châu	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa
2	Vũ Đăng Thành	Phó chủ tịch HĐQT	Thành viên
3	Nguyễn Đình Thu	Thành viên HĐQT, PGĐ C.ty	Thành viên
4	Vũ Đức Thắng	Thành viên HĐQT	Thành viên
5	Vũ Văn Cường	Thành viên HĐQT	Thành viên

2. Thư ký: 01 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ ban thư ký
1	Nguyễn Thế Tuấn	Thư ký, Trưởng phòng TC-HC	Thư ký

3. Ban kiểm phiếu: 05 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ Ban kiểm phiếu
1	Đặng Thị Thủy	Kế toán trưởng	Trưởng ban
2	Ngô Quang Vinh	Nhân viên Phòng Kế hoạch	Thư Ký
3	Nguyễn Văn Tiến	Phó giám đốc XNCVCX	Thành viên
4	Nguyễn Thị Trang	Nhân viên Phòng Kế hoạch	Thành viên
5	Nguyễn Thị Loan	Nhân viên Phòng TC-HC	Thành viên

Danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, đã được đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 5.678.754 cổ phần, tương ứng 100% số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tương ứng 0% số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần, tương ứng 0% số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Kết luận: Vấn đề biểu quyết được thông qua với tỷ lệ 100%

IV. Ông Ngô Minh Châu – Chủ tịch HĐQT phát biểu khai mạc đại hội.

V. Thông qua chương trình Quy chế làm việc:

Đại hội đã nghe ông Vũ Đăng Thành - Phó chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn chủ tọa trình bày Chương trình; Quy chế làm việc và Nguyên tắc thể lệ biểu quyết.

Chương trình; Quy chế làm việc và Nguyên tắc thể lệ biểu quyết đã được đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 5.678.754 cổ phần, tương ứng 100% số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tương ứng 0% số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần, tương ứng 0% số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Kết luận: Vấn đề biểu quyết được thông qua với tỷ lệ 100%

B. NỘI DUNG CHÍNH:

I- Trình bày các báo cáo:

1- Ông Nguyễn Đình Thu - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc công ty: trình bày Báo cáo hoạt động năm 2020 và Kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị.

2- Ông Nguyễn Thế Công - Giám đốc công ty: trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch 2021.

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH 2020	TH năm 2020	Với cùng kỳ	Với KH năm 2020
A	B	C	I	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500	57.500	57.500	100	100
2	Tổng doanh thu	trđ	177.391,7	215.330	215.152	121,3	99,9
3	Tổng chi phí	trđ	168.943,6	208.580	207.554	122,9	99,5
4	Tổng CP/doanh thu	%	95	97	96,5	101,6	99,5
5	Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.448,1	6.750	7.598	89,9	112,6
6	Lợi nhuận sau thuế	trđ	6.560,5	5.400	6.052	92,2	112,1
7	Lợi nhuận chưa PP năm 2019	trđ		1.000	1.000		
8	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa PP (8=6+7)	trđ		6.400	7.052		
9	Lao động bình quân	Người	703	739	698	99,3	94,5
10	Tổng quỹ lương	trđ	58.843,34	60.125,04	64.461	109,5	107,2
11	Tiền lương bình quân	Trđ/người	6,975	6,780	7,696	110,3	113,5

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH 2020	TH năm 2020	Với cùng kỳ	Với KH năm 2020
		/tháng					
12	Thu nhập bình quân	Trđ/người /tháng	7,191	6,996	7,900	109,9	112,8
13	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	10,5	11,13	10,53	84,0	94,6
14	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	3,7	2,97	2,81	69,6	94,6
15	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,0	5,5	5,5	110	100

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2021	So sánh với TH năm 2020 (%)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	100,00
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	193.000	89,7
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	186.125	89,7
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.875	90,5
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.500	90,9
6	Lao động bình quân	Người	700	100,3
7	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	58.800	91,2
8	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	7,000	91,0
9	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	7,200	91,1
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	9,56	90,8
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	2,85	101,4
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,5	100

3- Ông Nguyễn Văn Cảnh - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát.

II. Trình bày các tờ trình:

1. Ông Vũ Văn Cường - thành viên HĐQT: trình bày tờ trình thông qua:

1.1. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát thẩm định và Công ty công bố trên website: http://moitruongdothibacninh.com.vn/Quan_hệ_cổ_đồng/Báo_cáo_tài_chính, gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020;
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Với một số chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	203.095
2	Nợ phải trả	Triệu đồng	58.638
3	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	65.830
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	215.152
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.598
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.052
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	647

1.2. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận	
1	Lợi nhuận trước thuế	7.598.168.764
2	Thuế TNDN phải nộp	1.546.420.211
3	Lợi nhuận sau thuế (A)	6.051.748.553
4	Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối (B)	1.000.000.000
II	Tổng lợi nhuận chưa phân phối (C)=(A)+(B)	7.051.748.553
III	Phân phối lợi nhuận (D)	7.051.748.553
1	Trích lập các quỹ	3.889.248.553
1.1	Quỹ đầu tư phát triển (20% x D)	1.410.349.700
1.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi (32,24% x D)	2.273.398.853
1.3	Quỹ thưởng ban điều hành = 1,5 tháng lương (2,91% x D)	205.500.000
2	Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (5,5% VĐL)	3.162.500.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu đ/cổ phiếu	550

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2020: Hình thức chi trả bằng tiền mặt; Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và tiến hành các thủ tục chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông trong năm 2021, báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

1.3. Quyết toán thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, Ban giám đốc, thư ký công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

a) Quyết toán năm 2020:

- Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty:

STT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức thù lao (đ/tháng)	Mức thù lao năm (đ)
1	Thành viên HĐQT	04	12	4.200.000	201.600.000
2	Thành viên BKS	02	12	2.800.000	67.200.000
3	Thư ký công ty	01	12	2.800.000	33.600.000
Tổng cộng:					302.400.000

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại công ty và Ban giám đốc công ty:

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	30.000.000	360.000.000
2	Giám đốc công ty	01	12	24.000.000	288.000.000
3	Trưởng ban KS	01	12	22.000.000	264.000.000
4	Phó GD công ty	01	12	21.000.000	252.000.000
5	Phó GD công ty	01	01	21.000.000	21.000.000
6	Kế toán trưởng	01	12	19.000.000	228.000.000
Tổng cộng:					1.413.000.000

b) Kế hoạch chi trả năm 2021:

- Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty: bằng mức chi năm 2020.

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại công ty và Ban giám đốc công ty:

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương 12 tháng năm 2021 (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	30.000.000	360.000.000
2	Giám đốc công ty	01	12	24.000.000	288.000.000
3	Trưởng ban KS	01	12	22.000.000	264.000.000
4	Phó GD công ty	01	12	21.000.000	252.000.000
5	Phó GD công ty	01	11	21.000.000	231.000.000
6	Kế toán trưởng	01	12	19.000.000	228.000.000
Tổng cộng:					1.623.000.000

Trong trường hợp Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát không làm việc chuyên trách tại công ty thì sẽ hưởng thù lao tối đa bằng 20% tiền lương đối với chức danh đó làm việc chuyên trách tại công ty, mức chi cụ thể uỷ quyền cho HĐQT quyết định.

- Tiền thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát uỷ quyền cho HĐQT quyết định.

1.4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

1.5. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

1.6. Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị.

1.7. Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Ông Nguyễn Văn Cảnh - Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình Thông qua tiêu chí, danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021, cụ thể:

2.1. Danh sách 3 đơn vị:

- Công ty TNHH kiểm toán VACO

- Công ty TNHH Kiểm toán AASC

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

2.2. Uỷ quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Chủ tịch HĐQT ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty.

III. Ý kiến thảo luận tại đại hội: Không có.

IV. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

Ban kiểm phiếu làm việc theo quy chế làm việc đã được đại hội thông qua, thu phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu. Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội là: 5.678.754 Cổ phần.

- Số phiếu phát ra: 83 phiếu; Số phiếu thu về: 83 phiếu.

- Số phiếu hợp lệ: 83 phiếu; Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Cổ phần	Tỷ lệ %	Cổ phần	Tỷ lệ %	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021	5.678.754	100	0	0	0	0
2	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021	5.678.754	100	0	0	0	0

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Cổ phần	Tỷ lệ %	Cổ phần	Tỷ lệ %	Cổ phần	Tỷ lệ %
3	Báo cáo của Ban Kiểm soát	5.678.754	100	0	0	0	0
4	Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán	5.678.754	100	0	0	0	0
5	Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020	5.678.754	100	0	0	0	0
6	Quyết toán thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, BGD, thư ký công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021	5.678.754	100	0	0	0	0
7	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty	5.678.754	100	0	0	0	0
8	Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty	5.678.754	100	0	0	0	0
9	Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị	5.678.754	100	0	0	0	0
10	Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát	5.678.754	100	0	0	0	0
11	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021	5.678.754	100	0	0	0	0

Kết luận: Các vấn đề biểu quyết trên được thông qua với tỷ lệ 100%.

V. Trình bày và biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

1. Ông Nguyễn Thế Tuấn đọc Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021,

2. Ông Ngô Minh Châu lấy ý kiến biểu quyết Biên bản họp, Nghị quyết, bằng thẻ biểu quyết, kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 5.678.754 cổ phần, tương ứng 100 % số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tương ứng 0% số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần, tương ứng 0% số quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Kết luận: Vấn đề biểu quyết được thông qua với tỷ lệ 100%

C. BẾ MẠC:

Ông Ngô Minh Châu - Chủ tịch HĐQT: Thay mặt Đoàn chủ tọa phát biểu bế mạc.
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Môi trường và công trình
đô thị Bắc Ninh kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Nguyễn Thế Tuấn

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Ngô Minh Châu

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thời gian tổ chức: 07 giờ 30, ngày 27 tháng 4 năm 2021

Địa điểm tổ chức: Trung tâm Văn hoá Kinh Bắc, đường Kinh Dương Vương, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
7h30-8h00	- Đón tiếp cổ đông, khách mời	BTC
	- Đăng ký dự họp; Kiểm tra tư cách cổ đông	Ban KTTC
	- Phát tài liệu dự họp, thẻ biểu quyết	Cổ đông
8h00-8h30	<u>PHẦN NGHI THỨC:</u>	
	- Chào cờ, Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.	BTC
	- Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.	Ban KTTC
	- Giới thiệu chủ tọa.	BTC
	- Chủ tọa giới thiệu và thông qua thành phần Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký Đại hội, mời Đoàn chủ tọa, Ban thư ký lên làm việc.	Đoàn Chủ
- Phát biểu khai mạc; Thông qua Chương trình, Quy chế Đại hội và Quy chế nguyên tắc thể lệ biểu quyết.		
	<u>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</u>	
8h30- 9h00	Trình bày Báo cáo:	
	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 - Kế hoạch 2021	TVHDQT
	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 - Kế hoạch 2021	Giám đốc
	- Báo cáo của Ban kiểm soát.	TBKS
9h00- 9h20	Trình bày Tờ trình thông qua:	
	Báo cáo tài chính năm 2020; Phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ trả cổ tức 2020; Chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, BGD, thư ký công ty năm 2020, kế hoạch năm 2021; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế Hoạt động của: HĐQT, BKS.	TVHDQT
	Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021	TBKS
9h20- 9h45	Thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình	CT HĐQT
9h45-10h00	Đại hội giải lao	
10h00-10h10	Công bố biên bản kiểm phiếu biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình	Ban kiểm



Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
		phiếu
10h10-10h20	Thư ký đọc biên bản và nghị quyết đại hội	Thư ký
10h20-10h30	Chủ tọa đại hội thông qua Nghị quyết, Biên bản họp và bế mạc đại hội	Chủ tọa

Handwritten signature

**TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HĐQT**



Ngô Minh Châu



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;
Căn cứ Biên bản Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị.

Điều 2. Thông qua Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH 2020	TH năm 2020	Với cùng kỳ	Với KH năm 2020
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500	57.500	57.500	100	100
2	Tổng doanh thu	trđ	177.391,7	215.330	215.152	121,3	99,9
3	Tổng chi phí	trđ	168.943,6	208.580	207.554	122,9	99,5
4	Tổng CP/doanh thu	%	95	97	96,5	101,6	99,5
5	Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.448,1	6.750	7.598	89,9	112,6
6	Lợi nhuận sau thuế	trđ	6.560,5	5.400	6.052	92,2	112,1
7	Lợi nhuận chưa PP năm 2019	trđ		1.000	1.000		
8	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa PP (8=6+7)	trđ		6.400	7.052		
9	Lao động bình quân	Người	703	739	698	99,3	94,5
10	Tổng quỹ lương	trđ	58.843,34	60.125,04	64.461	109,5	107,2
11	Tiền lương bình quân	Trđ/người	6,975	6,780	7,696	110,3	113,5



STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH 2020	TH năm 2020	Với cùng kỳ	Với KH năm 2020
		/tháng					
12	Thu nhập bình quân	Trđ/người /tháng	7,191	6,996	7,900	109,9	112,8
13	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	10,5	11,13	10,53	84,0	94,6
14	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	3,7	2,97	2,81	69,6	94,6
15	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,0	5,5	5,5	110	100

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2021	So sánh với TH năm 2020 (%)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	100,00
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	193.000	89,7
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	186.125	89,7
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.875	90,5
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.500	90,9
6	Lao động bình quân	Người	700	100,3
7	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	58.800	91,2
8	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	7.000	91,0
9	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	7.200	91,1
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	9,56	90,8
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	2,85	101,4
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,5	100

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát thẩm định và Công ty công bố trên website: <http://moitruongdothibacninh.com.vn/> Quan hệ cổ đông/Báo cáo tài chính, gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020;
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020;

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Với một số chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	203.095
2	Nợ phải trả	Triệu đồng	58.638
3	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	65.830
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	215.152
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.598
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.052
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	647

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận	
1	Lợi nhuận trước thuế	7.598.168.764
2	Thuế TNDN phải nộp	1.546.420.211
3	Lợi nhuận sau thuế (A)	6.051.748.553
4	Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối (B)	1.000.000.000
II	Tổng lợi nhuận chưa phân phối (C)=(A)+(B)	7.051.748.553
III	Phân phối lợi nhuận (D)	7.051.748.553
1	Trích lập các quỹ	
1.1	Quỹ đầu tư phát triển (20% x D)	1.410.349.700
1.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi (32,24% x D)	2.273.398.853
1.3	Quỹ thưởng ban điều hành = 1,5 tháng lương (2,91% x D)	205.500.000
2	Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (5,5% VDL)	3.162.500.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu đ/cổ phiếu	550

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2020: Hình thức chi trả bằng tiền mặt; Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và tiến hành các thủ tục chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông trong năm 2021, báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Điều 6. Thông qua Quyết toán thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, Ban giám đốc, thư ký công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

1. Quyết toán năm 2020:

- Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty:

STT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức thù lao (đ/tháng)	Mức thù lao năm (đ)
1	Thành viên HĐQT	04	12	4.200.000	201.600.000
2	Thành viên BKS	02	12	2.800.000	67.200.000

3	Thư ký công ty	01	12	2.800.000	33.600.000
Tổng cộng:					302.400.000

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại công ty và Ban giám đốc công ty:

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương 12 tháng năm 2020 (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	30.000.000	360.000.000
2	Giám đốc công ty	01	12	24.000.000	288.000.000
3	Trưởng ban KS	01	12	22.000.000	264.000.000
4	Phó GD công ty	01	12	21.000.000	252.000.000
5	Phó GD công ty	01	01	21.000.000	21.000.000
6	Kế toán trưởng	01	12	19.000.000	228.000.000
Tổng cộng:					1.413.000.000

2. Kế hoạch chi trả năm 2021:

- Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty: bằng mức chi năm 2020.

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại công ty và Ban giám đốc công ty:

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương 12 tháng năm 2021 (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	30.000.000	360.000.000
2	Giám đốc công ty	01	12	24.000.000	288.000.000
3	Trưởng ban KS	01	12	22.000.000	264.000.000
4	Phó GD công ty	01	12	21.000.000	252.000.000
5	Phó GD công ty	01	11	21.000.000	231.000.000
6	Kế toán trưởng	01	12	19.000.000	228.000.000
Tổng cộng:					1.623.000.000

Trong trường hợp Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát không làm việc chuyên trách tại công ty thì sẽ hưởng thù lao tối đa bằng 20% tiền lương đối với chức danh đó làm việc chuyên trách tại công ty, mức chi cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định.

- Tiền thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Điều 7. Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

Điều 8. Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 9. Thông qua Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 10. Thông qua Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát.

Điều 11. Thông qua tiêu chí, danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 do Ban kiểm soát trình, cụ thể:

1. Danh sách 3 đơn vị:

- Công ty TNHH kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.


2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Chủ tịch HĐQT ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty.

Điều 12. Thực hiện và hiệu lực thi hành Nghị quyết

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua toàn văn và có hiệu lực từ ngày 27/4/2021.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông, của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như điều 12;
- Cổ đông công ty (qua Website);
- Lưu HS, Thư ký 

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Ngô Minh Châu

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính thưa các Quý vị cổ đông.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty xin báo cáo đến toàn thể quý vị cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020; kế hoạch và các chương trình mục tiêu năm 2021.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020.

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành công ty bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của từng tháng/quý/năm để tổ chức thực hiện trên tinh thần phát huy tối đa các cơ hội kinh doanh và nguồn lực công ty. Theo đó, Ban giám đốc và tập thể người lao động đã nỗ lực với tinh thần đoàn kết, vượt khó để hoàn thành các chỉ tiêu được giao, cụ thể như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH 2020	TH năm 2020	Với cùng kỳ	Với KH năm 2020
A	B	C	I	2	3	4-3/1	5-3/2
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500	57.500	57.500	100	100
2	Tổng doanh thu	trđ	177.391,7	215.330	215.152	121,3	99,9
3	Tổng chi phí	trđ	168.943,6	208.580	207.554	122,9	99,5
4	Tổng CP/doanh thu	%	95	97	96,5	101,6	99,5
5	Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.448,1	6.750	7.598	89,9	112,6
6	Lợi nhuận sau thuế	trđ	6.560,5	5.400	6.052	92,2	112,1
7	Lợi nhuận chưa PP năm 2019	trđ		1.000	1.000		
8	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa PP (8=6+7)	trđ		6.400	7.052		
9	Lao động bình quân	Người	703	739	698	99,3	94,5
10	Tổng quỹ lương	trđ	58.843,34	60.125,04	64.461	109,5	107,2
11	Tiền lương bình quân	Trđ/người /tháng	6,975	6,780	7,696	110,3	113,5

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH 2020	TH năm 2020	Với cùng kỳ	Với KH năm 2020
12	Thu nhập bình quân	Trđ/người/tháng	7,191	6,996	7,900	109,9	112,8
13	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	10,5	11,13	10,53	84,0	94,6
14	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	%	3,7	2,97	2,81	69,6	94,6
15	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,0	5,5	5,5	110	100

Với kết quả này, công ty đã thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, quyền lợi cho khách hàng, đảm bảo việc chi trả cổ tức cho các cổ đông với tỷ lệ 5,5%/cổ phần đạt 100% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

II. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020:

Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh hàng tháng và kịp thời kiểm tra chỉ đạo đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT đã ban hành. Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định HĐQT theo tiến độ triển khai thực hiện, Ban Giám đốc báo cáo kết quả triển khai theo từng nội dung thực hiện cho HĐQT để theo dõi, giám sát.

HĐQT đã duy trì tổ chức họp thường kỳ theo đúng quy chế quản trị và Điều lệ công ty, các cuộc họp HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, làm cơ sở triển khai thực hiện. Năm 2020, HĐQT đã tổ chức 07 phiên họp và 4 cuộc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của HĐQT; căn cứ kết quả cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT ký ban hành 14 Nghị quyết, tập trung xử lý vấn đề cụ thể, như sau:

- Thông qua kế hoạch cũng như kết quả sản xuất kinh doanh cho từng quý.
- Quyết định các vấn đề đầu tư, sửa chữa TSCĐ thuộc thẩm quyền.
- Quyết định về cơ cấu lại tổ chức các đơn vị trực thuộc công ty, tiền lương, tiền thưởng thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Thông qua kế hoạch và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Các phiên họp được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đúng trình tự đảm bảo số thành viên tham dự theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao và mời Ban kiểm soát, Giám đốc tham dự. Các vấn đề quan trọng và có

liên quan đến các đơn vị trong công ty, HĐQT mời trường đơn vị liên quan tham dự, tham khảo ý kiến.

III. Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT.

Về tham dự các cuộc họp HĐQT: 04 thành viên HĐQT tham dự 7/7 cuộc (tỷ lệ tham dự họp đạt 100%), 01 thành viên HĐQT tham dự 6/7 cuộc (tỷ lệ tham dự họp đạt 85,7%), các thành viên tham dự họp đóng góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của công ty.

Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo sự phân công nhiệm vụ, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên, tổ chức họp, ban hành các Nghị quyết, quyết định; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

- Các Thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã chỉ đạo một số chỉ tiêu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2020 của công ty.

- Các thành viên HĐQT là đại diện của cổ đông chiến lược đã đóng vai trò trong việc thúc đẩy quan hệ hợp tác phát triển kinh doanh.

Bên cạnh đó, trong năm 2020 vẫn còn một số thành viên thực hiện chưa hết quyền và trách nhiệm theo quy định trong việc trả lời ý kiến biểu quyết để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (1/4 cuộc chỉ nhận được 4/5 phiếu, 3/4 cuộc chỉ nhận được 3/5 phiếu).

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và cán bộ quản lý.

Hội đồng quản trị bước đầu đánh giá cao về sự nỗ lực của Ban Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 do ĐHCĐ đề ra, cụ thể:

- Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh.
- Triển khai thực hiện tốt và đúng tiến độ các dự án đầu tư.
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Trong quá trình điều hành, Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại điều lệ và các quy chế cũng như các quyết định của HĐQT.

Tuy nhiên, trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh đôi khi Ban giám đốc chưa chủ động và làm tốt:

1. Công tác nắm bắt, kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, kết quả thực hiện của các đơn vị trực thuộc công ty nên chưa có những chỉ đạo kịp thời, cụ thể;

2. Công tác tham mưu, đề xuất cho HĐQT những chủ trương, giải pháp quản lý, điều hành để hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt hiệu quả.

3. Báo cáo đánh giá cụ thể kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tháng, quý để so sánh với kế hoạch, với cùng kỳ. Trên cơ sở đó kịp thời chỉ đạo và triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch và nhiệm vụ.

4. Chưa chỉ đạo làm tốt công tác nghiệm thu thành, quyết toán ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành của công ty.

V. Về thù lao của HĐQT.

- Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách, mức thù lao là 4.200.000đ/người/tháng, Với tổng kinh phí năm 2020 là: 4.200.000đ/người/tháng x 12 tháng x 4 người = 201.600.000đ.

- Đối với Chủ tịch HĐQT chuyên trách hưởng lương theo chế độ tiền lương của công ty.

VI. Tình hình quản trị năm 2020.

HĐQT xác định nâng cao chất lượng quản trị công ty là một nội dung quan trọng trong định hướng của công ty, nhằm xây dựng hệ thống quản trị vững mạnh trên cơ sở vận dụng các thông lệ, kết hợp với sức mạnh tổng thể của các nguồn lực trong công ty để kiểm soát, giám sát các hoạt động của doanh nghiệp một cách có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả.

Các báo cáo của công ty theo quy định phải công bố thông tin, được công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn đến Ủy ban chứng khoán nhà nước.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

HĐQT thống nhất các chỉ tiêu tài chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban giám đốc công ty trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021. Với mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, gắn liền lợi ích Công ty với lợi ích người lao động, cổ đông, gắn với cộng đồng và hoàn thành các chỉ tiêu tài chính năm 2021, HĐQT chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục duy trì tổ chức họp HĐQT theo đúng định kỳ; thực hiện ngay các cuộc họp bất thường khi có yêu cầu để kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định theo thẩm quyền nhằm tháo gỡ khó khăn trong hoạt động của công ty.

Thứ hai, tiếp tục chỉ đạo, nghiên cứu và ban hành/sửa đổi các quy định nội bộ để nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, hướng tới hiệu lực, hiệu quả trong quản lý điều hành.



Thứ ba, tiếp tục chỉ đạo kiện toàn cơ cấu tổ chức của công ty trên quan điểm tinh gọn, ổn định, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, nhằm nâng cao công tác quản trị và đồng bộ trong SXKD của công ty.

Thứ tư, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách cẩn trọng, năng động và đặc biệt là nghiên cứu mở rộng SXKD của công ty để đảm bảo công ty phát triển ổn định, bền vững và lâu dài.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021, kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu: VT, HS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Châu

Số: 89 /BC-CTMT

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; kế hoạch năm 2021

Kính thưa các Quý vị cổ đông.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Ban giám đốc công ty xin báo cáo đến toàn thể quý vị cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; kế hoạch năm 2021.

A: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020.

I. Kế hoạch năm 2020:

STT	Nội Dung	KH năm 2020 (đồng)		
		HĐ Đấu thầu	HĐ Đặt hàng	Tổng
I	Nguồn ngân sách	101.965.000.000	91.214.000.000	193.179.000.000
1	Sự nghiệp môi trường	60.609.000.000	14.239.000.000	74.848.000.000
2	Sự nghiệp KT thị chính	41.356.000.000	76.975.000.000	118.331.000.000
II	Thu giá dịch vụ VSMT			16.244.000.000
III	Dịch vụ thu khác			5.907.000.000
	Tổng cộng	101.965.000.000	91.214.000.000	215.330.000.000

II. Một số chỉ tiêu chính:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH 2020	TH năm 2020	Với cùng kỳ	Với KH năm 2020
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500	57.500	57.500	100	100
2	Tổng doanh thu	trđ	177.391,7	215.330	215.152	121,3	99,9
3	Tổng chi phí	trđ	168.943,6	208.580	207.554	122,9	99,5
4	Tổng CP/doanh thu	%	95	97	96,5	101,6	99,5
5	Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.448,1	6.750	7.598	89,9	112,6
6	Lợi nhuận sau thuế	trđ	6.560,5	5.400	6.052	92,2	112,1
7	Lợi nhuận chưa PP năm 2019	trđ		1.000	1.000		
8	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa PP (8=6+7)	trđ		6.400	7.052		
9	Lao động bình quân	Người	703	739	698	99,3	94,5

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH 2020	TH năm 2020	Với cùng kỳ	Với KH năm 2020
10	Tổng quỹ lương	trđ	58.843,34	60.125,04	64.461	109,5	107,2
11	Tiền lương bình quân	Trđ/người /tháng	6,975	6,780	7,696	110,3	113,5
12	Thu nhập bình quân	Trđ/người /tháng	7,191	6,996	7,900	109,9	112,8
13	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	10,5	11,13	10,53	84,0	94,6
14	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	3,7	2,97	2,81	69,6	94,6
15	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,0	5,5	5,5	110	100

(Thu giá DVVSM T thực hiện năm 2020: thu từ vé 12.938 trđ, thu từ hợp đồng: 1.749 trđ)

III. Đánh giá kết quả thực hiện.

1. Tổng doanh thu tăng 22,9% so với cùng kỳ năm 2019, bằng 99,9% so với KH năm 2020, doanh thu giảm do một số nguyên nhân:

- Thực hiện điều chỉnh theo Công văn số 2866/UBND-TCKH ngày 14/10/2020 của UBND thành phố Bắc Ninh về việc thực hiện thông báo kết luận và kiến nghị của kiểm toán Nhà nước với số tiền 735,15 triệu đồng.

- Công tác thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường chưa đạt kế hoạch:

+ Lực lượng nhân viên thu phí chưa hoàn thành nhiệm vụ: Không quyết liệt và trực tiếp đi thu, giao cho nhân viên thu nhưng thiếu kiểm tra, giám sát dẫn đến thất thu và hiệu quả chưa cao.

+ Số phòng trọ trong danh sách điều tra dân số là số phòng người dân xây lên nhưng thực tế số người thuê trọ không ở kín trong các tháng.

+ Gia đình có hộ phòng trọ đóng không đủ số tiền so với số phòng có người thuê, số phòng thuê trọ giữa các tháng không ổn định dẫn đến việc quản lý sự biến động giữa các tháng khó khăn.

+ Một số khu dân cư có trong danh sách theo rà soát dân số nhưng không có trong thực tế (1.686 hộ), nhiều hộ sống chung trong một nhà (1.904 hộ), những hộ thuộc làng Chài Vạn Phúc – Vạn An sống trên sông nước (50 hộ), khu vực ngoài đê thuộc khu Hữu Chấp, Đẩu Hàn, phường Hòa Long công ty chưa tổ chức thu gom (120 hộ)... một số hộ tự mang rác đi đổ nên không thu được tiền.

+ Do dịch bệnh kéo dài nên một số nhà hàng, khách sạn gặp khó khăn trong kinh doanh, một số cơ sở ngừng hoạt động nên không thực hiện được việc ký hợp đồng theo như kế hoạch.

+ Công tác thu và quản lý còn bằng thủ công.

2. Tổng chi phí tăng 22,9% so với cùng kỳ năm 2019, bằng 94,5% so với kế hoạch năm.

3. Tổng chi phí/doanh thu tăng 1,6% so với cùng kỳ năm 2019, bằng 99,5% so với kế hoạch năm.

4. Lợi nhuận sau thuế bằng 92,2% so với cùng kỳ năm 2019, 112,1% so với kế hoạch năm: Năm 2020 doanh thu tăng hơn so với thực hiện năm 2019 nhưng lợi nhuận sau thuế giảm hơn so với thực hiện năm 2019 một phần do công ty đầu tư mua sắm tài sản cố định là 02 xe ô tô chở cuộn ép rác, 25 xe 3 bánh phục vụ chở rác. Chi phí bảo hiểm cho người lao động tăng thêm hàng năm do một số lao động tăng lương.

5. Thực hiện chi trả cổ tức năm 2019: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 cho các cổ đông trong năm 2020: Tỷ lệ chia cổ tức 5% (500đồng/cổ phần); Số tiền: 2.875.000.000đ cho 375 cổ đông.

IV: Tồn tại, biện pháp khắc phục:

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Các dịch vụ khác: Cần tiếp tục phát huy và tăng cường khai thác các dịch vụ ngoài...

- Về công tác thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường:

- + Có cơ chế thưởng, phạt đối với nhân viên thu phí rõ ràng, minh bạch.

- + Lập danh sách thu tiền cho từng người lao động đảm bảo đầy đủ, chính xác.

- + Lập danh sách thất thu đối với các hộ tự đổ rác thải ra môi trường, các hộ chây ì không chịu nộp tiền VSMT. Phối hợp, cung cấp cho chính quyền địa phương để thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh và có biện pháp hành chính để xử lý, truy thu.

- + Lên kế hoạch và phân công cán bộ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thu tiền phí VSMT cụ thể theo từng địa bàn trên toàn thành phố, đảm bảo việc thu đạt từ 90% trở lên theo số bộ đã được chính quyền địa phương xác nhận. Khi phát hiện những trường hợp sai phạm sẽ xử lý theo quy định. Đối với đối tượng thu thì lập danh sách phát trên hệ thống truyền thanh cơ sở, đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản và tiến hành truy thu. Đối với người đi thu mà không đưa vào danh sách thì sẽ truy thu, kiểm điểm và xử phạt theo quy định của công ty.

- + Mở rộng việc thu gom rác, khai thác các địa bàn dân cư mới, đảm bảo thu tiền phí vệ sinh môi trường được triệt để.

- + Áp dụng phần mềm vào công tác thu phí VSMT nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2021

I. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021:

- Tập trung phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mở rộng thị trường cung ứng các sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh và thành phố Bắc Ninh.

- Tiếp tục rà soát, bố trí nhân lực, trang thiết bị chuyên dùng cho phù hợp với tình hình thực tế. Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động, năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Đổi mới cơ chế khoán sản phẩm đến từng Xí nghiệp, đội, tổ, nhóm và người lao động. Phát huy quyền làm chủ của các cổ đông để tham gia tích cực vào chuỗi giá trị sản phẩm dịch vụ của công ty mang lại hiệu quả cao nhất cho doanh nghiệp.

- Nâng cao thu nhập và đời sống cho cán bộ, công nhân lao động. Khẳng định thương hiệu và vị thế của công ty trên thị trường dịch vụ công cộng đô thị.

- Phân đầu tỷ lệ chi trả cổ tức tăng hơn so với năm trước.

II. Một số chỉ tiêu chính:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2021	So sánh với TH năm 2020 (%)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	100,00
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	193.000	89,7
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	186.125	89,7
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.875	90,5
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.500	90,9
6	Lao động bình quân	Người	700	100,3
7	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	58.800	91,2
8	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	7,000	91,0
9	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	7,200	91,1
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	9,56	90,8
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	2,85	101,4
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,5	100

III. Giải pháp thực hiện:

1. Thực hiện tốt công tác xây dựng, giao kế hoạch và quản trị doanh nghiệp.

- Trên cơ sở kế hoạch được giao, Công ty bóc tách khối lượng giao kế hoạch hàng tháng cho các đơn vị cụ thể, chi tiết, rõ ràng.

- Từng bước giao khoán các sản phẩm dịch vụ công ích cho từng đơn vị, tổ, nhóm, nhằm nâng cao ý thức và gắn trách nhiệm, thành quả lao động tới người lao động.

2. Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ sản xuất - kinh doanh.

- Về nhân lực: Công ty đã từng bước tuyển dụng cán bộ phòng ban, đơn vị đảm bảo đủ về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị. Chú trọng tuyển chọn những công nhân lao động trẻ, có sức khỏe tốt, có trình độ, yêu ngành, yêu nghề. Bố trí sắp xếp lao động phù hợp năng lực, chuyên môn nghiệp vụ và địa bàn hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Ổn định giao khoán các sản phẩm cho từng công nhân lao động nhằm nâng cao ý

thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của từng người. Xác định yếu tố con người là then chốt và liên quan mật thiết đến kết quả sản xuất kinh doanh do đó Công ty đã tiến hành sàng lọc, luân chuyển, điều động bổ nhiệm và gắn quyền hạn với trách nhiệm với từng vị trí và những người có ý thức trách nhiệm cao thực hiện và nắm giữ những vị trí quan trọng.

- Về vật tư: Trên cơ sở định mức và kế hoạch được giao, Công ty đã giao khoán cho các đơn vị chủ động lập kế hoạch sử dụng và mua sắm, cấp phát đầy đủ vật tư, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất cho các đơn vị.

- Về phương tiện: Căn cứ vào khối lượng công việc và nhu cầu thực tế, xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung phương tiện, công cụ, dụng cụ. Bên cạnh việc mua sắm phương tiện thì công tác bảo dưỡng, sửa chữa cũng cần phải được quan tâm hơn.

3. Làm tốt công tác phát triển thị trường.

- Tập trung hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu theo hợp đồng đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công và hợp đồng cung ứng dịch vụ công ích đô thị thành phố Bắc Ninh năm 2020.

- Mở rộng địa bàn ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác, công viên cây xanh, điện CSCC và trang trí đô thị với các khách hàng tại các làng nghề, khu công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- Giữ vững thị trường đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, đồng thời nghiên cứu chuyển hướng phát triển thị trường trên phạm vi toàn tỉnh, các khu đô thị, khu công nghiệp, làng nghề ... về các mảng cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường với giá cả mang tính cạnh tranh, trong đó tập trung khai thác mảng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; tư vấn, thiết kế, thi công các công trình liên quan đến môi trường (công viên, cây xanh, điện chiếu sáng ...).

- Bổ sung nhân lực có trình độ, bằng cấp phù hợp với các ngành, lĩnh vực còn thiếu nhằm nâng cao năng lực thực hiện các dự án chính trang đề nghị UBND TP giao thêm một số dự án công trình chính trang để tổ chức thực hiện nhằm tăng doanh thu, đảm bảo công việc và thu nhập cho người lao động.

4. Tăng cường đầu tư phát triển sản xuất - kinh doanh.

- Tinh gọn bộ máy, áp dụng khoa học kỹ thuật kết hợp từng bước đưa cơ giới vào sản xuất nhằm giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh, mở rộng địa bàn hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Về trang thiết bị chuyên dùng: Bổ sung thêm xe vận chuyển rác, xe quét hút, xe tưới hoa, xe cắt cỏ cành cây, máy thổi lá, máy công cụ làm đất, cắt xén cây trang trí và các công cụ, dụng cụ thiết yếu phục vụ sản xuất kinh doanh.

5. Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong công ty, các phòng ban liên quan của UBND thành phố và các phường.

- Công ty đã chỉ đạo các đơn vị chủ động xây dựng quy chế của đơn vị mình cụ thể, chi tiết và xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị đảm bảo việc phối kết hợp được nhịp nhàng, quy củ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn của thành phố, nhất là phòng Quản lý đô thị, ban NTSPCI trong việc kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm. Chủ động kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị và vệ sinh môi trường. Phối kết hợp với các phường, xã,

cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học thực hiện công tác vệ sinh môi trường, đẩy mạnh phong trào tổng vệ sinh chiều thứ 6, 7 hàng tuần và tuyên truyền vận động nhân dân đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định. Thường xuyên giữ mối liên hệ tốt với UBND các phường, xã trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tập thể cán bộ, CNLĐ luôn tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân và các cơ quan đơn vị có ý thức tham gia bảo vệ hạ tầng kỹ thuật đô thị và công tác vệ sinh môi trường, đảm bảo thành phố luôn “Sáng, xanh, sạch, đẹp”.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chỉ đạo làm tốt công tác nghiệm thu.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của các đơn vị được giao cho Đội kiểm tra hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Phòng Kỹ thuật KCS kiểm tra chất lượng sản phẩm, đồng thời đảm bảo tổ chức nghiệm thu sản phẩm kịp thời, đúng, đủ, chất lượng.

- Duy trì thực hiện tốt các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Đảm bảo an toàn về người và tài sản được giao quản lý.

- Thanh toán kịp thời các chế độ như lương, thưởng cho người lao động tạo động lực để người lao động phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh các hoạt động phong trào thi đua của công đoàn, đoàn thanh niên phát động. Nâng cao ý thức hoàn thành nhiệm vụ, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Đưa công nghệ thông tin vào ứng dụng trọng hoạt động quản lý điều hành tại đơn vị: Công ty đã thành lập nhóm ZALO “Môi trường BN” để yêu cầu các đơn vị thường xuyên kiểm tra giám sát báo cáo bằng hình ảnh những tồn tại và những xâm hại đến hạ tầng kỹ thuật đô thị. Từ đó lãnh đạo Công ty chỉ đạo khắc phục tồn tại sau đó các đơn vị được giao thực hiện báo cáo bằng hình ảnh kết quả khắc phục tồn tại. Đồng thời tham gia vào nhóm ZALO “Đô thị Bắc Ninh” và nhóm “SPCI. Công ty CP MT&CTĐT BN” để thường xuyên trao đổi phản ánh các tồn tại, bất cập, chủ động khắc phục tồn tại và báo cáo kết quả đối với những lĩnh vực công ty quản lý.

IV. Tổ chức thực hiện:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc, các tổ chức trong công ty nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở các đơn vị trực thuộc. Phát huy vai trò làm chủ của cổ đông và toàn thể cán bộ, công nhân lao động công ty cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nhằm xây dựng doanh nghiệp ngày càng phát triển.

- Tuyên truyền, nhắc nhở CBCNV trong công ty đề cao ý thức trách nhiệm thực hiện và hoàn thành tốt hơn nữa mọi nhiệm vụ được giao đặc biệt xác định rõ về tư tưởng, ý thức trách nhiệm làm việc theo mô hình công ty cổ phần không bao cấp.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật chuyên dùng và nguồn nhân lực hiện có để phục vụ tốt nhất cho sản xuất kinh doanh, mở rộng loại hình dịch vụ.

- Hoàn thiện cơ chế quản trị doanh nghiệp, thực hiện cơ chế khoán sản phẩm,

nâng cao hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công nhân lao động, tạo động lực để hoàn thành vượt mức khối lượng công việc, nâng cao đời sống cho người lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả của từng đơn vị, cá nhân để có biện pháp giải quyết các vấn đề tồn tại, phát sinh. Đồng thời là cơ sở điều chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm và là căn cứ để chi trả tiền lương, tiền công.

- Tăng cường đầu tư thêm trang thiết bị chuyên dùng, ứng dụng cải tiến khoa học kỹ thuật, tin học vào quản lý, điều hành và phục vụ sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, công nhân lao động.

- Không ngừng cải thiện điều kiện và môi trường làm việc cho CB-CNLD nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CB-CNLD, tạo niềm tin và động lực để phấn đấu hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị năm 2021.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu: HC, KH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Công

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính thưa quý Cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh!

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh;

Căn cứ Quy chế hoạt động và mối quan hệ của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2020 như sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- Ông Nguyễn Văn Cảnh - Trưởng Ban kiểm soát.

- Bà Vũ Thị Nhuận - Kiểm soát viên.

- Bà Nghiêm Thị Oanh - Kiểm soát viên.

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Ban kiểm soát báo cáo thực hiện kiểm tra, giám sát một số lĩnh vực chủ yếu năm 2020 như sau:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban hàng tháng để giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia đóng góp ý kiến những vấn đề liên quan.

- Thực hiện giám sát tình hình tài chính của Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, cán bộ quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông. Đồng thời giám sát các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch hoạt động trong năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

-Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2020 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính.

- Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ .

3. Về tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2020.

- Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách mức thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 là: 2.800.000 đồng/người/tháng.

-Đối với Trưởng ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo chế độ tiền lương của công ty: 22.000.000 đồng/tháng.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương, thưởng cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và tiền thù lao cho các kiểm soát viên không chuyên trách theo đúng quy định của Pháp luật.

II. Công tác quản lý, điều hành Công ty.

1. Hội đồng quản trị.

-Hội đồng quản trị tổ chức 7 phiên họp; trong đó: 4 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản; căn cứ kết quả cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT ký ban hành 13 Nghị quyết tập trung xử lý những vấn đề cụ thể. Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT là trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của HĐQT. Việc thảo luận và biểu quyết của HĐQT là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

-HĐQT trong thẩm quyền của mình luôn tạo điều kiện thuận lợi và chỉ đạo kịp thời trực tiếp đến Ban Giám đốc Công ty để đảm bảo việc điều hành hoạt động theo đúng định hướng các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty nhằm đảm bảo sự phát triển của Công ty và quyền lợi của các Cổ đông.

-HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc quản lý và điều hành Công ty, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

2. Ban Giám đốc và bộ máy quản lý.

- Năm 2020, Ban giám đốc khuyết chức danh giám đốc từ tháng 2/2020 do giám đốc Công ty Ông Vũ Đức Thắng nghỉ hưu theo chế độ chưa bổ nhiệm giám đốc mới. Ban giám đốc có 3 thành viên gồm: 1 phó giám đốc phụ trách, 1 phó giám đốc và kế toán trưởng. Với tinh thần đoàn kết và trách nhiệm của từng thành viên trong Ban giám đốc, Ban giám đốc đã điều hành thông suốt mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty hoàn thành các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại

hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT đầy đủ, kịp thời theo quy định trong Điều lệ công ty cũng như quy định của Pháp luật.

- Ban giám đốc thường xuyên chỉ đạo các phòng ban, đơn vị sản xuất thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và phát sinh được Tỉnh, Thành phố, HĐQT giao đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

III. THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2020.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính Công ty lập đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhận thấy:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định.
- Báo cáo tài chính năm 2020 đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành.

Về một số chỉ tiêu tài chính và tình hình hoạt động của Công ty năm 2020 như sau:

1. Tình hình tài chính năm 2020 như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	01/01/2020	31/12/2020	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6=5/4*
					100%
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	208.786,778	203.094,625	97,27
1.1	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	105.292,214	93.805,276	89,09
1.2	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	103.494,564	109.289,349	105,6
2	Nguồn vốn	Triệu đồng	208.786,778	203.094,625	97,27
2.1	Nợ phải trả (bằng nợ ngắn hạn)	Triệu đồng	64.976,233	58.637,862	90,24
2.2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	143.810,545	144.456,763	100,49
3	Khả năng thanh toán tổng quát (=tổng TS/Nợ phải trả) > 1 lần	Lần	3,21	3,47	107,97
4	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (=tổng TS NH/Nợ NH) < 2	Lần	1,62	1,6	98,76

Như vậy, tại thời điểm đầu năm và cuối năm 2020 ta thấy tổng tài sản và nguồn vốn đều giảm so với đầu năm 2020 chiếm 97,27% so với đầu năm nguyên nhân là do cuối năm Công ty thu được các khoản phải thu của khách hàng để trả nợ nhà cung cấp, nộp thuế và đầu tư tài chính. Khả năng thanh toán tổng quát của Công ty cả đầu năm và cuối năm 2020 đều >1 lần, chứng tỏ khả năng thanh toán tổng quát của Công ty là tốt. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn cuối năm đạt 1,6 lần thấp hơn so với đầu năm 1.62 lần do tài sản ngắn hạn cuối năm giảm chuyển sang đầu tư dài hạn (góp vốn vào công ty TNHH Môi trường Ngôi Sao Xanh là 5 tỷ đồng). Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn cả đầu và cuối năm 2020 đều <2 lần điều này cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty chưa cao.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ %
A	B	C	1	2	$3=1/2*100\%$
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	215.151,825	177.391,717	121,29
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	207.553,656	168.943,6	122,85
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.598,169	8.448,117	89,94
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	1.546,42	1.887,619	81,92
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.051,748	6.560,498	92,24
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu	%	2,81	3,69	76,15
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ (vốn điều lệ 57.500.000.000 đồng)	%	10,52	11,41	92,2
8	Tỷ lệ trả cổ tức theo NQĐHĐCĐ	%	5,5	5	110%
9	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	550	500	110%

Doanh thu thực hiện năm 2020 là 215.151,825 triệu đồng đạt 99,91% kế hoạch Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 đưa ra (kế hoạch ĐHCĐ đưa là 215.330 triệu đồng) đạt 121,29 % so với doanh thu năm 2019.

Nguyên nhân doanh thu năm 2020 giảm so với kế hoạch Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 là do điều chỉnh giảm doanh thu theo công văn số 2866/UBND-TCKH ngày 14/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh về việc thực hiện thông báo kết luận và kiến nghị của kiểm toán Nhà nước với số tiền: 735,15 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2020 là 6.051,748 triệu đồng tăng đạt 112,1 % so với kế hoạch năm 2020 (Theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 đưa ra lợi nhuận sau thuế là 5.400 triệu đồng). Năm 2020 doanh thu tăng so với thực hiện năm 2019 nhưng lợi nhuận sau thuế năm 2020 giảm đạt 92,24% so với thực hiện năm 2019 do chi phí tăng nhiều hơn doanh thu tăng. Nguyên nhân chi phí tăng do Công ty đầu tư mua sắm tài sản cố định là 2 chiếc ô tô chở cuốn ép rác, 25 xe 3 bánh phục vụ chở rác, chi phí bảo hiểm cho người lao động tăng thêm hàng năm do một số người tăng lương. Qua đó cho thấy HĐQT chỉ đạo, Ban giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả đảm bảo vượt kế hoạch Nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.

Qua số liệu với tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ năm 2020 là 10,52 giảm đạt 92,2 % so với năm 2019. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ 10,52% /năm > 5,5% cho thấy Công ty đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức theo nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2020 là 5,5%/năm (tức 550 đồng/cổ phiếu). Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng doanh thu năm 2020 là 2,81% giảm so với năm 2019 là 3,69% cho thấy hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2020 thấp hơn năm 2019.

3. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

-Các chế độ, quyền lợi của cán bộ công nhân viên đều được thực hiện đảm bảo. Việc chi trả ứng lương hàng tháng kịp thời, đầy đủ đảm bảo mức ứng 80% quỹ lương thực hiện. Với mức tiền lương bình quân thực hiện theo biên bản làm việc với sở lao động thương binh xã hội tỉnh năm 2020 là: 7,696 triệu đồng/người/tháng đạt 113,5 % so với nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020 đưa ra (mức tiền lương bình quân theo NQĐHCĐ đưa ra năm 2020 là: 6,78 triệu đồng/người/tháng); Đạt 113,5 % so với mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2019 (năm 2019 mức tiền lương bình quân là 6,78 triệu đồng/người/tháng).

Mức thu nhập bình quân đầu người theo Biên bản làm việc với sở lao động năm 2020 là 7,89 triệu đồng/người/tháng đạt 112,78 % so với nghị quyết đại hội cổ đông năm 2020 đưa ra (mức thu nhập bình quân theo NQĐHCĐ năm 2020 là: 6,996 triệu đồng/người/tháng); Đạt 112,78 % so với mức thu nhập bình quân thực hiện năm 2019 (mức thu nhập bình quân thực hiện năm 2019 là 6,996 triệu đồng/người/tháng)

Cả tiền lương bình quân đầu người, thu nhập bình quân đầu người thực hiện năm 2020 đối với người lao động trong công ty đều tăng vượt so với nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 đề ra, đều cao hơn thực hiện năm 2019. Nguyên nhân do năng suất lao động thực hiện năm 2020 tăng hơn so nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 đề ra và tăng hơn so với thực hiện năm 2019. Năng suất lao động năm 2020 tăng là do thứ nhất công ty đã đưa xe 3 bánh vào thực hiện thu gom rác để tiết kiệm lao động, Ban giám đốc thường xuyên có kế hoạch đào tạo, cải tổ sắp xếp nhân lực nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng lao động để hạn chế tuyển dụng lao động mới chính vì vậy theo kế hoạch số lao động của công ty cần sử dụng là 739 lao động nhưng công ty chỉ sử dụng 709 lao động bằng 96% kế hoạch đã tiết kiệm được 30 lao động .

-Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước.

Năm 2020 Công ty đóng BHXH, BHYT, BHTN, Tai nạn lao động đầy đủ cho người lao động với mức lương tối thiểu vùng 3,92 triệu đồng.

-Các tổ chức chính trị - xã hội như công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên được quan tâm, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động hiệu quả, đúng quy định.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1.Nhận xét

-Nhìn chung năm 2020 Ban kiểm soát được HĐQT, Ban giám đốc cung cấp đầy đủ các thông tin và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát hoạt động theo đúng Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

-Trong năm 2020 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị, đơn thư nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2.Kiến nghị

-Các quy chế, quy trình quản lý và điều hành Công ty cần thường xuyên củng cố và hoàn thiện trên cơ sở tình hình thực tế tại Công ty và các quy định hiện hành của Pháp luật Nhà nước.

-Ban kiểm soát đề nghị HĐQT, Ban giám đốc nâng cao hiệu quả quản lý điều hành tiết kiệm chi phí để doanh thu năm sau tăng hơn năm và đạt mục tiêu về lợi nhuận, đồng thời vẫn đảm bảo được tăng năng suất lao động, duy trì mức thu nhập cho người lao động năm sau ít nhất bằng và cao hơn năm trước nhằm khuyến khích người lao động yên tâm công tác.

-Tiếp tục đoàn kết nội bộ, nâng cao năng lực hoạt động các phòng ban chuyên môn, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh, thiết lập quy trình quản lý trong công ty.

V. KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho các cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành của Giám đốc, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2021 Ban kiểm soát sẽ tiến hành các công việc theo kế hoạch sau đây:

-Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

-Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

-Tham gia các cuộc họp HĐQT, Giao ban và cùng trao đổi, thảo luận đóng góp ý kiến.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

-Kiểm tra giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý và sử dụng vốn; việc phân phối lợi nhuận trích lập và sử dụng các quỹ, chi trả cổ tức của năm 2020.

-Kiểm tra giám sát việc xây dựng định mức, các biện pháp tiết kiệm chi phí, tình hình thực hiện việc cắt giảm chi phí tại Công ty.

-Tổ chức xem xét và kiểm tra sổ sách kế toán, Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của Công ty. Xem xét những vấn đề còn tồn tại, kiểm tra khắc phục các sai sót.

-Thực hiện các công tác khác theo quy định.

Trong hoạt động của mình để phát huy được vai trò kiểm soát ở mức cao nhất, Ban kiểm soát sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của Quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, Ban GD và các phòng ban, đơn vị trong Công ty.

-Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh năm 2020; đệ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc quý đại biểu, quý cổ đông dồi dào sức khỏe.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT công ty;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Cảnh

Số 91 /TTr-HDQT

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020; Phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ trả cổ tức 2020; Chi trả thù lao, tiền lương HDQT, BKS, BGD, thư ký công ty năm 2020, kế hoạch năm 2021; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế Hoạt động của: HDQT, BKS.

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020:

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát thẩm định và Công ty công bố trên website: http://moitruongdothibacninh.com.vn/Quan_hệ_cổ_đông/Báo_cáo_tài_chính, gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020;
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Với một số chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	203.095
2	Nợ phải trả	Triệu đồng	58.638
3	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	65.830
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	215.152
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.598
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.052
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	647

II. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận	
1	Lợi nhuận trước thuế	7.598.168.764
2	Thuế TNDN phải nộp	1.546.420.211
3	Lợi nhuận sau thuế (A)	6.051.748.553
4	Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối (B)	1.000.000.000
II	Tổng lợi nhuận chưa phân phối (C)=(A)+(B)	7.051.748.553
III	Phân phối lợi nhuận (D)	7.051.748.553
<i>I</i>	<i>Trích lập các quỹ</i>	
1.1	Quỹ đầu tư phát triển (20% x D)	1.410.349.700
1.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi (32,24% x D)	2.273.398.853
1.3	Quỹ thưởng ban điều hành = 1,5 tháng lương (2,91% x D)	205.500.000
2	Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (5,5% VDL)	3.162.500.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu đ/cổ phiếu	550

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2020: Hình thức chi trả bằng tiền mặt; Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và tiến hành các thủ tục chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông trong năm 2021, báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

III. Quyết toán thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, Ban giám đốc, thư ký công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

1. Quyết toán năm 2020:

1.1. Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty:

STT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức thù lao (đ/tháng)	Mức thù lao năm (đ)
1	Thành viên HĐQT	04	12	4.200.000	201.600.000
2	Thành viên BKS	02	12	2.800.000	67.200.000
3	Thư ký công ty	01	12	2.800.000	33.600.000
	Tổng cộng:				302.400.000

1.2. Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách, và Ban giám đốc công ty:

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	30.000.000	360.000.000
2	Giám đốc công ty	01	12	24.000.000	288.000.000
3	Trưởng ban KS	01	12	22.000.000	264.000.000

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương năm (đ)
4	Phó GD công ty	01	12	21.000.000	252.000.000
5	Phó GD công ty	01	01	21.000.000	21.000.000
6	Kế toán trưởng	01	12	19.000.000	228.000.000
	Tổng cộng:				1.413.000.000

2. Kế hoạch chi trả năm 2021:

2.1. Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty: bằng mức chi năm 2020.

2.2. Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách, và Ban giám đốc công ty:

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương năm 2021 (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	30.000.000	360.000.000
2	Giám đốc công ty	01	12	24.000.000	288.000.000
3	Trưởng ban KS	01	12	22.000.000	264.000.000
4	Phó GD công ty	01	12	21.000.000	252.000.000
5	Phó GD công ty	01	11	21.000.000	231.000.000
6	Kế toán trưởng	01	12	19.000.000	228.000.000
	Tổng cộng:				1.623.000.000

Trong trường hợp Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát không làm việc chuyên trách tại công ty thì sẽ hưởng thù lao tối đa bằng 20% tiền lương đối với chức danh đó làm việc chuyên trách tại công ty, mức chi cụ thể uỷ quyền cho HĐQT quyết định.

2.2. Tiền thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát uỷ quyền cho HĐQT quyết định.

IV. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Để hoạt động của công ty tuân thủ theo các quy định và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới trong lĩnh vực công ty đại chúng và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông cũng như phù hợp với tình hình thực tế của công ty, Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Việc sửa đổi, bổ sung tuân thủ theo kết cấu và nội dung các quy định của Điều lệ, Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020, những nội dung không trái với quy định thì có thể được giữ nguyên hoặc điều chỉnh rút gọn, ngoài ra Bản sửa đổi, bổ sung có sửa đổi một số chi tiết về cấu trúc, câu từ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung nhưng không làm thay đổi ý nghĩa. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung một số điều

khoản thì thứ tự và trật tự một số điều khoản của Điều lệ, Quy chế mới cũng thay đổi tương ứng (phụ lục kèm theo).

V. Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát (có dự thảo quy chế kèm theo).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGD;
- Lưu: VT; HS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Châu

Số 92 /TTr-BKS

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Ban kiểm soát Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất

Với các tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát đề xuất 3 đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận để làm cơ sở lựa chọn 1 đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 là:

- Công ty TNHH kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

3. Với các đề xuất trên Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua tiêu chí lựa chọn ở mục 1 và danh sách đơn vị kiểm tại mục 2 để Ban kiểm soát làm căn cứ lựa chọn một đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Chủ tịch HĐQT ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS; BGD;
- Lưu: VT, HS.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Văn Cảnh